| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIAO THỦY**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 5- 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Xuân Trường;

Ông Vũ Hùng Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn Ch; sinh ngày 09- 10- 1996 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Giao (Lê Văn Giao) và bà Nguyễn Thị Trang; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Ngày 14-3-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" ra tù ngày 02-4-2021; tiền sự: Ngày 07-9-2021, bị Công an xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.000.000đồng); ngày 26-01-2022, bị Công an xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (phạt tiền 1.500.000đồng); bị bắt tạm giữ ngày 10 - 02- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 13- 02- 2022 đến nay; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy; "có mặt".

* *Người bào chữa*: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước; "có mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h15’ ngày 10- 02- 2022, Tổ tuần tra Công an xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba phòng khám đa khoa Đại Đồng thuộc xóm Thanh Long, xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Lê Văn Ch (là đối tượng nghiện ma túy) đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Chiến. Quá trình kiểm tra, Chiến đã tự giác giao nộp cho tổ tuần tra 01 gói nhỏ được gói bằng giấy vở ô ly bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Chiến khai nhận đó là Heroin của Chiến cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã thu giữ vật chứng là 01 gói chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “M”.

Tại Bản kết luận giám định số 317/GĐKTHS ngày 11 - 02 - 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, khối lượng 0,113 gam.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 18 - 4 - 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. xử phạt Lê Văn Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định.

Bị cáo Lê Văn Ch thừa nhận hành vi đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tới hoàn cảnh khó khăn của gia đình bị cáo, trình độ nhận thức của bị cáo để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10- 02- 2022, Lê Văn Ch đã cất giữ trái phép 0,113 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Lê Văn Ch có 02 tiền sự do đã 02 lần bị xử lý hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã bị kết án về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra không đủ căn cứ kết luận ai là người bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lê Văn Ch 02 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 10- 02- 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 61/2022 ngày 18- 4- 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an huyện Giao Thủy;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Duyên**